

## CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 205 - Sự thương khó của Đức Chúa Jê-sus Christ

Phần 16 A- Khi Đức Chúa Jê-sus trút linh hồn trên thập tự giá.

Ma-thi-ơ 27:45-55: Từ giờ thứ sáu đến giờ thứ chín, khắp cả xứ đều tối tăm mù mịt. Ước chừng giờ thứ chín, Đức Chúa Jê-sus kêu tiếng lớn lên rằng: Ê-li, Ê-li, lam-ma sa-bách-ta-ni? nghĩa là: Đức Chúa Trời tôi ơi! Đức Chúa Trời tôi ơi! sao Ngài lìa bỏ tôi? Có mấy người đứng đó, nghe kêu, thì nói rằng: Nó kêu Ê-li. Liên có một người trong bọn họ chạy lấy một miếng bông đá, và thấm đầy máu, để trên đầu cây sậy mà đưa cho Ngài uống. Nhưng kẻ khác thì lại nói rằng: Hãy để vậy, coi thử có Ê-li đến giải cứu nó chẳng. Đức Chúa Jê-sus lại kêu lên một tiếng lớn nữa, rồi trút linh hồn. Và nầy, cái màn trong đền thờ, bị xé ra làm hai từ trên chí dưới, đất thì rung động, đá lớn bể ra, mồ mả mở ra, và nhiều thân của các thánh qua đời được sống lại. Sau khi Đức Chúa Jê-sus đã sống lại, các thánh đó ra khỏi mồ mả, đi vào thành thánh, và hiện ra cho nhiều người thấy. Thầy đội và những lính cùng với người canh giữ Đức Chúa Jê-sus, thấy đất rung động và những điều xảy đến, thì sợ hãi lắm, mà nói rằng: Thật người nầy là Con Đức Chúa Trời.

Mác 15:33-39: Đến giờ thứ sáu, khắp đất đều tối tăm mù mịt cho tới giờ thứ chín. Đến giờ thứ chín, Đức Chúa Jê-sus kêu lớn tiếng rằng: Ê-lô-i, Ê-lô-i, lam-ma-sa-bách-ta-ni? nghĩa là: Đức Chúa Trời tôi ơi, Đức Chúa Trời tôi ơi, sao Ngài lìa bỏ tôi? Có mấy người đứng đó nghe vậy, thì nói rằng: Coi kìa, hấn kêu Ê-li. Có một người trong bọn họ chạy lấy bông đá thấm đầy máu, để trên đầu cây sậy, đưa cho Ngài uống, mà nói rằng: Hãy để, chúng ta coi thử Ê-li có đến đem hấn xuống chẳng! Nhưng Đức Chúa Jê-sus kêu một tiếng lớn, rồi trút linh hồn. Màn trong đền thờ xé ra làm đôi từ trên chí dưới. Thầy đội đứng đối ngang Ngài, thấy Ngài trút linh hồn như vậy, thì nói rằng: Người nầy quả thật là Con Đức Chúa Trời.

Lu-ca 23:44-49: Khi đó, ước giờ thứ sáu, khắp xứ đều tối tăm cho đến giờ thứ chín. Mặt trời trở nên tối, và màn trong đền thờ xé chính giữa ra làm hai. Đức Chúa Jê-sus bèn kêu lớn rằng: Hỡi Cha, tôi giao linh hồn lại trong tay Cha! Ngài vừa nói xong thì tắt hơi. Thầy đội thấy sự đã xảy ra, ngợi khen Đức Chúa Trời rằng: Thật người nầy là người công bình. Cả dân chúng đi xem, thấy nông nổi làm vậy, đấm ngực mà trở về. Song những kẻ quen biết Đức Chúa Jê-sus và các người đàn bà theo Ngài từ xứ Ga-li-lê, đều đứng đằng xa mà ngó.

Giăng 19:28-37: Sau đó, Đức Chúa Jê-sus biết mọi việc đã được trọn rồi, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm, thì phán rằng: Ta khát. Tại đó, có một cái bình đựng đầy giấm. Vậy, họ lấy một miếng bông đá thấm đầy giấm, buộc vào cây ngưu tất đưa kề miệng Ngài. Khi Đức Chúa Jê-sus chịu lấy giấm ấy rồi, bèn phán rằng: Mọi việc đã được trọn; rồi Ngài gục đầu mà trút linh hồn. Vì bấy giờ là ngày sắm sửa về ngày Sa-bát, mà Sa-bát nầy là rất trọng thể, nên dân Giu-đa ngại rằng những thân còn treo lại trên thập tự giá trong ngày Sa-bát chẳng, bèn xin Phi-lát cho đánh gãy ống chân những người đó và cất xuống. Vậy, quân lính lại, đánh gãy ống chân người thứ nhất, rồi đến người kia, tức là kẻ cùng bị đóng đinh với Ngài. Khi quân lính đến nơi Đức Chúa Jê-sus, thấy Ngài đã chết rồi, thì không đánh gãy ống chân Ngài; nhưng có một tên lính lấy giáo đâm ngang sườn Ngài, tức thì máu và nước chảy ra. Kẻ đã thấy thì làm chứng về việc đó, (lời chứng của người là thật, và người vẫn biết mình nói thật vậy), hầu cho các người cũng tin. Vì điều đó xảy ra, cho được ứng nghiệm lời Kinh Thánh nầy: Chẳng một cái xương nào của Ngài sẽ bị gãy. Lại có lời Kinh Thánh nầy nữa: Chúng sẽ ngó thấy người mà mình đã đâm.

Khi chúng ta nhìn vào thời gian mà Kinh-Thánh đã chép về sự Đức Chúa Jê-sus bị đóng đinh trên thập tự giá, chúng ta có thể thấy rõ thiên nhiên mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Con một Ngài, là Lời Đức Chúa Trời - để tạo dựng nên, đã tỏ ra sự đau đớn chung với Đấng đã tạo nên mình: Từ giờ thứ sáu đến giờ thứ chín, khắp cả xứ đều tối tăm mù mịt.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: <sup>45</sup>Now<sup>G1161</sup> from the sixth<sup>G1623</sup> hour<sup>G5610</sup> there was darkness<sup>G4655</sup> over<sup>G1909</sup> all<sup>G3956</sup> the land<sup>G1093</sup> unto the ninth<sup>G1766</sup> hour<sup>G5610</sup>.

Giờ thứ sáu ban ngày chính là lúc giữa trưa (*mười hai giờ trưa, chính ngọ*) là lúc mà theo sự tự nhiên mà Đức Chúa Trời đã ban cho mặt trời, thì phải là lúc ánh sáng chói lọi nhất trong ngày, nhưng vào thời điểm này, khi Chúa Jê-sus đối diện với sự chết trên cây thập tự, bầu trời đã trở nên tối tăm và đó là một dấu hiệu để cho

loài người nhận biết rằng, Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng vô tội đã bị chính dân mình kết án là kẻ có tội và đóng đinh Ngài trên cây thập tự, Đấng đó chính là Con một của Đức Chúa Trời, Đấng đã tạo nên và ban sự sống cho muôn vật theo ý muốn của Đức Chúa Trời.

Khoảng 585 năm trước khi Đức Chúa Jêsus Christ bị người ta bắt và đóng đinh trên thập tự giá, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã sai thiên sứ Gáp-ri-ên bay tới xứ Ba-by-lôn để gặp Đa-ni-ên, người được Đức Giê-hô-va yêu quý, để báo cho Đa-ni-ên biết điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã định cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài.

**Đa-ni-ên 9: 20-27:** Ta còn đang nói và cầu nguyện, xưng tội lỗi ta và tội lỗi dân Y-sơ-ra-ên ta và ta dâng lời nài xin trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta, vì núi thánh Đức Chúa Trời ta; vậy ta còn nói trong khi cầu nguyện, này, Gáp-ri-ên, người mà ta đã thấy trong sự hiện thấy lúc đầu tiên, được sai bay mau đến đụng ta độ lúc dâng lễ chiều hôm. Người dạy dỗ ta và nói cùng ta rằng: Hỡi Đa-ni-ên, bây giờ ta ra để ban sự khôn ngoan và thông sáng cho ngươi. Lời phán dặn đã ra từ khi ngươi bắt đầu nài xin; và ta đến để tỏ lời đó cho ngươi, vì ngươi đã được yêu quý lắm. Vậy hãy suy nghĩ sự đó và hãy hiểu biết sự hiện thấy. Có bảy mươi tuần lễ định trên dân ngươi và thành thánh ngươi, đặng ngăn sự phạm phép, trừ tội lỗi, làm sạch sự gian ác, và đem sự công bình đời đời vào, đặng đặt ấn tín nơi sự hiện thấy và lời tiên tri, và xúc dầu cho Đấng rất thánh. Người khá biết và hiểu rằng từ khi ra lệnh tu bổ và xây lại Giê-ru-sa-lem, cho đến Đấng chịu xúc dầu, tức là vua, thì được bảy tuần lễ và sáu mươi hai tuần lễ; thành đó sẽ được xây lại, có đường phố và hào, trong kỳ khó khăn. Sau sáu mươi hai tuần lễ đó, Đấng chịu xúc dầu sẽ bị trừ đi, và sẽ không có chi hết. Có dân của vua hầu đến sẽ hủy phá thành và nơi thánh; cuối cùng nó sẽ như bị nước lụt ngập, có sự tranh chiến cho đến cuối cùng; những sự hoang vu đã định. Người sẽ lập giao ước vững bền với nhiều người trong một tuần lễ, và đến giữ tuần ấy, người sẽ khiến của lễ và của lễ chay dứt đi. Kẻ hủy phá sẽ đến bởi cánh gươm ghiếc, và sẽ có sự giận dữ đổ trên nơi bị hoang vu, cho đến kỳ sau rốt, là kỳ đã định.

#### *Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã định điều gì cho tuyển dân của Ngài?*

Tháng Giêng (Nisan) năm 445 B.C, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cảm động vua A-t-ta-xét-xe cho phép Nê-hê-mi, (lúc bấy giờ Nê-hê-mi làm quan tể tướng của vua A-t-ta-xét-xe) trở về Giê-ru-sa-lem để tu bổ lại vách thành Giê-ru-sa-lem, là nơi có đền thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời và sự tu bổ vách thành Giê-ru-sa-lem đó là bóng về việc dân Y-sơ-ra-ên phải hết lòng trở lại với Đức Giê-hô-va, vâng giữ và làm Luật pháp thánh khiết công bình của Ngài, hầu cho tội lỗi của xác thịt họ được bôi xóa và lòng của họ sẽ được Đức Giê-hô-va ngự vào cai trị mà họ được sự sống ở trước mặt Ngài.

**Nê-hê-mi 1:1-20:** Đang năm thứ hai mươi đời vua A-t-ta-xét-xe, tháng Ni-san, rượu sắn ở trước mặt người, tôi lấy rượu dâng cho vua; trước tôi không hề có bộ buồn rầu tại trước mặt người. Vua nói với tôi rằng: Nhân sao người mặt mày buồn, dầu mà người không có bệnh? Điều đó chỉ là sự buồn rầu trong lòng mà thôi. Bấy giờ tôi lấy làm sợ hãi lắm, bèn nói với vua rằng: Nguyện vua vạn tuế! Lẽ nào mặt tôi không buồn, khi cái thành, là nơi có mồ mả của tổ phụ tôi, bị phá hoang, và các cửa thành bị lửa thiêu đốt? Vua hỏi tôi rằng: Người cầu xin cái gì? Tôi bèn cầu nguyện cùng Đức Chúa của các tầng trời, rồi tâu với vua rằng: Nếu vua thấy điều đó là tốt lành, nếu kẻ tôi tớ vua được ớn trước mặt vua, xin vua hãy sai tôi về Giu-đa, đến thành có mồ mả của tổ phụ tôi, để tôi xây cất thành ấy lại. Đang khi ấy hoàng hậu cũng ngồi bên cạnh vua. Vua bèn hỏi tôi rằng: Người đi đường lâu chừng bao nhiêu, và khi nào người trở về? Vậy, vua đẹp lòng sai tôi đi, và tôi định nhứt kỳ cho người. Tôi cũng thưa với vua rằng: Nếu điều này được đẹp lòng vua, xin vua hãy trao cho tôi những bức thư truyền các qua tổng trấn bên kia sông cho phép tôi đi ngang qua cho đến khi tôi tới Giu-đa, lại ban chiếu chỉ cho A-sáp, kẻ giữ rừng vua, truyền người cho tôi gõ làm khuôn cửa của thành điện giáp với đền và làm vách thành, cùng nhà mà tôi phải vào ở. Vua bèn ban cho tôi các điều đó, tùy theo tay nhân lành của Đức Chúa Trời tôi giúp đỡ tôi. Vậy, tôi đến cùng các quan tổng trấn bên kia sông, vào trao cho họ những bức thư của vua. Vả, vua có sai những quan tướng và quân kỵ đi với tôi. Khi San-ba-lát, người Hô-rôn, và Tô-bi-gia, là kẻ tôi tớ Am-môn, hay điều đó, thì lấy làm bất bình vì có người đến đặng tìm kiếm sự hưng thịnh của dân Y-sơ-ra-ên. Vậy, tôi đến Giê-ru-sa-lem và ở tại đó ba ngày. Tôi và mấy người cùng theo tôi, bèn chối dậy ban đêm; tôi chẳng cho ai hay biết sự gì Đức Chúa Trời đã khiến lòng tôi toan làm vì Giê-ru-sa-lem; lại ngoài con thú tôi cưỡi thì chẳng có con thú nào khác ở với tôi. Ban đêm tôi ra nơi cửa Trống, đối ngang suối chó rừng, và đến cửa phân,

xem xét các vách thành của Giê-ru-sa-lem bị hư nát, và các cửa nó bị lửa thiêu đốt. Đoạn, tôi đi qua cửa Giếng, và đến nơi ao của vua; song không có nơi nào đặt cho con thú tôi cưỡi đi ngang qua được. Kế đó, ban đêm tôi bắt đường khe đi lên, xem xét vách thành; rồi tôi thối lại, vào nơi cửa Trùng mà trở về. Vả, các quan trưởng không hiểu tôi đi đâu, nào rõ tôi làm gì; và đến chừng ấy, tôi chưa tỏ ra cho người Giu-đa, hoặc cho những thầy tế lễ, hoặc cho kẻ quyền quý, hoặc cho quan trưởng, hay là cho các người khác lo làm công việc, được biết gì đến. Tôi bèn nói với chúng rằng: Các người hãy xem tình cảnh khổ nạn của chúng ta đang đây; Giê-ru-sa-lem bị phá hoang, và các cửa nó bị lửa thiêu đốt. Hãy đến, xây cất các vách thành Giê-ru-sa-lem lại, hầu cho chúng ta chẳng còn bị sỉ nhục nữa. Tôi cũng thuật cho chúng làm sao tay nhân từ của Đức Chúa Trời tôi đã giúp đỡ tôi, và các lời vua đã nói cùng tôi. Chúng nói: Hè, ta hãy trỗi dậy và xây sửa lại! Vậy, chúng được vững chắc trong ý nhất định làm công việc tốt lành này. San-ba-lát, người Hô-rôn, Tô-bi-gia, kẻ tôi tớ Am-môn, và Ghê-sem, người A rap, được hay việc đó, bèn nhạo báng và khinh bỉ chúng tôi. Chúng nó nói rằng: Các người làm chi đó? Các người có ý phản nghịch vua sao? Tôi bèn đáp với chúng nó rằng: Đức Chúa của các tầng trời sẽ ban cho chúng ta sự hanh thông; vì vậy, chúng ta, là tôi tớ Ngài, sẽ trỗi dậy và xây sửa lại; nhưng các người không có phần, hoặc phép, hoặc kỷ niệm trong Giê-ru-sa-lem.

Mặc dù vách thành Giê-ru-sa-lem đã được tu bổ lại, thế nhưng không phải hết thảy dân Y-sơ-ra-ên (cả nhà Giu-đa và nhà Y-sơ-ra-ên) là những người đã bị bắt làm phu tù sang Ba-by-lôn đều muốn trở về trở về để xây lại vách thành Giê-ru-sa-lem và xây lại đền thờ cho Đức Giê-hô-va, mà phần lớn trong số họ là ở lại Ba-by-lôn làm phu tù, chứ không muốn về xứ mà Đức Giê-hô-va đã ban cho họ, cũng như tở phụ của họ khi còn đang hành trình nơi đồng vắng, đã lầm bầm oán trách Đức Giê-hô-va và oán trách Môi-se vậy, họ không tin rằng Đức Giê-hô-va dùng Môi-se để đưa họ vào xứ đơm sữa và mật, nhưng họ muốn trở lại làm tôi mọi cho xứ Ê-díp-tô, vì tại đó xác thịt của họ được ăn dưa hành, củ kiệu và bánh của xứ đó vậy. Vì thế cho nên, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã báo cho Đa-ni-ên biết điều Ngài sẽ làm cho dân Y-sơ-ra-ên, đó là:

**Đa-ni-ên 9:25-27:** **Người khá biết và hiểu rằng từ khi ra lệnh tu bổ và xây lại Giê-ru-sa-lem, cho đến Đấng chịu xúc dầu, tức là vua, thì được bảy tuần lễ và sáu mươi hai tuần lễ; thành đó sẽ được xây lại, có đường phố và hào, trong kỳ khó khăn. Sau sáu mươi hai tuần lễ đó, Đấng chịu xúc dầu sẽ bị trừ đi, và sẽ không có chi hết. Có dân của vua hầu đến sẽ hủy phá thành và nơi thánh; cuối cùng nó sẽ như bị nước lụt ngập, có sự tranh chiến cho đến cuối cùng; những sự hoang vu đã định. Người sẽ lập giao ước vững bền với nhiều người trong một tuần lễ, và đến giữ tuần ấy, người sẽ khiến của lễ và của lễ chay dứt đi. Kẻ hủy phá sẽ đến bởi cánh gươm ghiếc, và sẽ có sự giận dữ đổ trên nơi bị hoang vu, cho đến kỳ sau rốt, là kỳ đã định.**

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã quyết định ban Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ (Đấng Christ) đến thế gian này để cứu chuộc dân Ngài, nghĩa là Đấng Christ sẽ đến với dân Y-sơ-ra-ên để dạy dỗ, dắt dẫn họ vào trong Nước của Ngài, thế nhưng khi chúng ta nhìn vào Lời của Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán qua thiên sứ Gáp-ri-ên, thì Đấng Christ (Đấng chịu xúc dầu) lại phải bị trừ đi.

**Tại sao Đấng Christ lại phải bị trừ đi như vậy?**

Đấng Christ là Lời Đức Chúa Trời và Lời Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời.

Việc tu bổ lại vách thành Giê-ru-sa-lem mang ý nghĩa bảo vệ đền thờ của Đức Giê-hô-va ở trong thành Giê-ru-sa-lem và sự tu bổ lại vách thành Giê-ru-sa-lem mang ý nghĩa về việc tuyển dân của Đức Chúa Trời sẽ tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, bấy giờ, khi Lời của Đức Chúa Trời được người ta tôn trọng, được tôn cao, thì tội lỗi sẽ không còn cai trị xác thịt người ấy nữa, và khi tội lỗi không còn cai trị xác thịt người ấy nữa thì tâm linh của người ấy được giải cứu, giải phóng và giải thoát khỏi quyền lực của tội lỗi và như vậy, Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự vào trong lòng của người ấy và bấy giờ, Giao-ước của Đức Giê-hô-va sẽ được vững lập với người ấy.

Khi chúng ta nhìn vào công việc xây lại vách thành Giê-ru-sa-lem, sau khi đã được thầy tế lễ E-xơ-ra và Nê-hê-mi cùng những người Giu-đa tin kính Chúa tu bổ lại và trong thời kỳ đó, dân Giu-đa tại Giê-ru-sa-lem đã lập giao ước với Đức Giê-hô-va và hứa nguyện vâng giữ luật pháp của Đức Chúa Trời mình, nhưng các đời sau đó, dân Giu-đa đã không giữ lời hứa mình và họ đã không làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời nữa cho đến khi Đấng Christ đến, dân Giu-đa đã không nhận biết Ngài và người ta đã tìm cách để loại bỏ Đấng chịu xúc dầu của Đức Giê-hô-va, như Kinh-Thánh đã chép.

Kể từ khi lệnh tu bổ vách thành Giê-ru-sa-lem, là ngày 14 tháng Ba (*Nisan - Abib*) năm 445 B.C. cho tới khi Đấng Christ bị trừ đi (là ngày 6 tháng Tư - *Nisan* năm 32 A.D.), được Kinh-Thánh chép là sáu mươi chín tuần lễ (*tuần năm*), nghĩa là bảy tuần lễ (*7 tuần năm X 7 = 49 năm*) với sáu mươi hai tuần lễ (*62 X 7 tuần năm = 434 năm*). Như vậy, tổng số năm sẽ là  $69 \times 7 \text{ tuần năm} = 483 \text{ năm}$  (*lich Kinh-Thánh mỗi năm có 360 ngày*).  $483 \text{ năm Kinh-Thánh} \times 360 = 173,880 \text{ ngày}$ . Ngày Đức Chúa Jêsus Christ bị đóng đinh trên thập tự giá đã ứng nghiệm Lời Đức Giê-hô-va phán trước cho Đa-ni-ên qua thiên sứ Gáp-ri-ên.

Đấng Christ phải bị trừ đi không phải là ý muốn của Đức Giê-hô-va, nhưng vì dân Y-sơ-ra-ên đã không vâng giữ và không làm theo Lời Đức Chúa Trời nên trong lòng của họ đã không có sự sáng thật của Đức Chúa Trời soi dẫn và vì không có sự sáng thật dắt dẫn thì họ không nhận biết Đức Chúa Jêsus chính là Đấng Christ, Đấng đã tạo nên họ, Ngài là Con một Đức Chúa Trời và vì họ không nhận biết Con một Đức Chúa Trời nên họ đã giết Con một của Đức Chúa Trời.

Ngày 6 tháng Tư (*tháng Nisan*) năm 32 A.D., kể từ giờ thứ sáu (giờ thứ sáu ban ngày của dân Y-sơ-ra-ên, tức là 12 giờ trưa giờ thế giới) khi Đức Chúa Jêsus đang bị đóng đinh trên thập tự giá, toàn bộ bầu trời vùng Giê-ru-sa-lem đã trở nên tối tăm, mù mịt cho tới giờ thứ chín: **Từ giờ thứ sáu đến giờ thứ chín, khắp cả xứ đều tối tăm mù mịt.** Mặc dù dấu hiệu đã được tỏ ra rất đặc biệt như vậy, nhưng các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem và dân Giu-đa đã không hề quan tâm đến dấu hiệu này, dù trong Luật pháp mà Đức Giê-hô-va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đã có chép về những dấu hiệu sẽ xảy đến, tức là những sự mà Đức Giê-hô-va sẽ làm đối với tuyển dân của Ngài, căn cứ theo mọi điều mà họ đã làm đối với Luật pháp của Ngài, hoặc vâng giữ và làm theo, hoặc không vâng giữ và không làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời.

Phục truyền luật lệ ký 28:1-24: **Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban cho người sự trỗi hơn mọi dân trên đất. Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, nầy là mọi phước lành sẽ giáng xuống trên mình người. Người sẽ được phước trong thành, và được phước ngoài đồng ruộng. Bông trái của thân thể người, hoa quả của đất ruộng người, sản vật của sinh súc người, luôn với lứa đẻ của bò cái và chiên cái người, đều sẽ được phước; cái giỏ và thùng nhồi bột của người đều sẽ được phước! Người sẽ được phước trong khi đi ra, và sẽ được phước trong khi vào. Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù nghịch dấy lên cùng người bị đánh bại trước mặt người; chúng nó sẽ do một đường ra đánh người, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt người. Đức Giê-hô-va sẽ khiến phước lành ở cùng người tại trong kho lúa và trong các công việc của người; Ngài sẽ ban phước cho người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Nếu người gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập người làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng người; muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng người được gọi theo danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ làm cho người được của cải nhiều dư dật, khiến cho hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được sanh nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng các tổ phụ người để ban cho người. Đức Giê-hô-va sẽ vì người mở trời ra, là kho báu của Ngài, đặt cho mưa phải thì giáng xuống đất, và ban phước cho mọi công việc của tay người. Người sẽ cho nhiều nước vay, còn người không vay ai. Nếu người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà ngày nay ta truyền cho người gìn giữ làm theo, và nếu không lia bỏ một lời nào ta truyền cho người ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả, đặt đi theo hầu việc các thần khác, thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt người ở đằng đầu, chớ chẳng phải đằng đuôi, người sẽ ở trên cao luôn luôn, chớ chẳng hề ở dưới thấp. Nhưng nếu người không nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, không cẩn thận làm theo các điều răn và luật pháp của Ngài mà ta truyền cho người ngày nay, thì nầy là mọi sự rửa sả sẽ giáng xuống trên mình người và theo kịp người. Người sẽ bị rửa sả ở trong thành và ngoài đồng ruộng, cái giỏ và thùng nhồi bột của người cũng bị rửa sả, hoa quả của thân thể người, bông trái của đất ruộng người, luôn với lứa đẻ của bò cái và chiên cái người, đều sẽ bị rửa sả! Người sẽ bị rửa sả khi đi ra và lúc đi vào. Vì cố người làm điều ác, và lia bỏ Đức Giê-hô-va, nên trong mọi công việc người bắt tay làm, Ngài sẽ khiến giáng cho người sự rửa sả, kinh khủng, và hãm dọa cho đến chừng nào người bị hủy diệt và chết mất vôi vàng. Đức Giê-hô-va sẽ khiến ôn dịch đeo đuổi người cho đến chừng nào nó diệt người mất khỏi đất mà người sẽ vào nhận lấy. Đức Giê-hô-va sẽ lấy bệnh lao, bệnh nóng lạnh, bệnh phù, sự nắng cháy, sự hạn**

**hán, binh đao, và sâu lúa mà hành hại người, khiến cho các nổi đó đuổi theo người cho đến khi người bị chết mất. Các tầng trời ở trên đầu người sẽ như đồng, và đất dưới chân người sẽ như sắt. Thay vì mưa, Đức Giê-hô-va sẽ khiến cát và bụi từ trời sa xuống trên đất người, cho đến chừng nào người bị hủy diệt.**

Đức Chúa Jêsus Christ là Con một Đức Chúa Trời và Ngài là sự sống và sự bình an cho muôn vật, khi Ngài được tự do hành động theo ý muốn của Đức Chúa Trời. Thế nhưng khi người ta đóng đinh Đức Chúa Jêsus Christ trên cây thập tự, thì ấy là người ta đã trói buộc quyền phép của sự sống và sự bình an mà Đức Chúa Trời đã dành cho họ vậy. Khi sự sống thuộc linh của người ta bị đe dọa, thì điều đó cũng giống như người ta trói buộc, ngăn trở dòng huyết sống của thân thể mình và như vậy, trái tim của họ sẽ ngừng đập và trước khi trái tim người ta ngừng hoàn toàn, lượng máu chảy lên não bộ của người ấy sẽ bị thiếu hụt, và dấu hiệu đầu tiên người ấy sẽ cảm nhận được, đó là mắt tối sầm lại, không thể nhìn thấy gì nữa, vì não bộ thiếu máu, thiếu dưỡng khí và người ấy sẽ chết ngay sau đó, nếu quả tim của người ấy không được cứu chữa.

Trong cuộc đời của người tin Chúa cũng vậy, tất cả mọi hành vi của người ấy dưới luật pháp của Đức Chúa Trời đều sẽ tác động trực tiếp tới môi trường sống chung quanh cuộc đời của người ấy, hoặc với gia đình người ấy (nếu người ấy có gia đình) tùy theo vị thế của người ấy trong gia đình mình, như là chồng hay là vợ, là cha hay là con cái trong gia đình đó.

Trách nhiệm của người tin Chúa là phải luôn nhận biết sự cai trị công bình của Đức Chúa Trời trên chính cuộc đời của mình, vì Đức Chúa Trời cai trị muôn vật theo sự công bình của Ngài, vì thế cho nên việc thông biết luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ giúp cho người tin Chúa nhận biết tình trạng thuộc linh của mình đối với giao ước của Đức Chúa Trời và qua đó mà người tin Chúa nhận biết trách nhiệm của mình đối với việc tiếp nhận, vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời quan trọng như thế nào đối với sự sống của mình cũng như sự sống của gia đình mình, đang khi người ta còn sống trên đất này.

Chữ **giờ** được chép trong các trên, đó là chữ ὥρα - **hora**, số 5610 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **ngày, giờ, mùa, thời vụ, thời kỳ, thời đại, thời gian.**

Khi Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời bị đóng đinh trên thập tự giá, toàn bộ thế lực của ma quỷ kéo đến vây phủ vùng không gian thành Giê-ru-sa-lem và Lời Chúa chép: **Từ giờ thứ sáu đến giờ thứ chín, khắp cả xứ đều tối tăm mù mịt.** Bản Kinh-Thánh King James version chép: <sup>45</sup>Now <sup>G1161</sup>from the <sup>G1623</sup>sixth <sup>G5610</sup>hour <sup>G4655</sup>there was darkness <sup>G1909</sup>over <sup>G3956</sup>all <sup>G1093</sup>the land <sup>G1766</sup>unto the ninth <sup>G5610</sup>hour. Có nghĩa là: **Từ giờ thứ sáu sự tối tăm rải khắp xứ cho đến giờ thứ chín.**

Đó là hình ảnh mà Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài về giờ của sự tối tăm sẽ kéo đến và những người nào không có sự sáng của Đức Chúa Trời ở trong lòng thì người ấy sẽ không thể nhận biết được công việc mình đang hoặc sẽ làm đó sẽ ảnh hưởng tới sự sống của linh hồn mình như thế nào, cũng như không thể nhận biết con đường mình đi, tức là những sự toan tính, những kế hoạch sẽ làm hoặc đang làm đó sẽ đưa người ấy tới đâu, sự chết hay là sự sống và người ta có thể sẽ mất đức tin hoặc mất linh hồn mình vì cố không có sự sáng thật của Đức Chúa Trời dắt dẫn mình.

**Giăng 12:35: Đức Chúa Jêsus bèn đáp rằng: Sự sáng còn ở giữa các người ít lâu; hãy đi trong khi các người còn có sự sáng, e rằng sự tối tăm đến thành linh cùng các người chẳng; kẻ đi trong nơi tối tăm thì chẳng biết mình đi đâu.**

Tại trên thập tự giá vào thời điểm khó khăn nhất mà Đức Chúa Jêsus phải chịu, Đức Chúa Jêsus đã kêu lên rằng: **Đức Chúa Jêsus kêu tiếng lớn lên rằng: Ê-li, Ê-li, lam-ma sa-bách-ta-ni? nghĩa là: Đức Chúa Trời tôi ơi! Đức Chúa Trời tôi ơi! sao Ngài lìa bỏ tôi?**

Kể từ khi loài người phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen và vì cố tội lỗi mà loài người phải đuổi ra khỏi vườn phước hạnh đó và cũng vì cố tội lỗi của loài người mà đất cùng muôn vật trên đất này phải bị bắt phục sự hư không, thì Đức Chúa Trời vẫn không hề lìa bỏ loài người, nhưng Ngài tiếp tục chăm sóc loài người và duy trì sự sống cho muôn vật trên đất này cũng như trong khoảng không trên trời, vì muôn vật Đức Chúa Trời đã tạo dựng nên trong buổi sáng thế đó đều liên quan đến sự sống của loài người.

Đức Chúa Trời đã giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô là nhà nô-lệ và Ngài ban Luật pháp của Ngài cho họ ấy là để dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo luật pháp của Ngài mà họ được sự sống lại và sự sống đời đời, điều đó không chỉ nói đến sự cứu chuộc linh hồn loài người mà còn để sửa chữa và phục hồi môi trường sống cho loài người trên đất này nữa. Vì khi loài người tôn cao Lời của Đức Chúa Trời thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ cải tạo môi trường sống, đặc biệt là khi tuyển dân của Đức Chúa Trời vâng giữ và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời thì sự sống lại của tâm linh loài người sẽ tác động

tới môi trường sống trên đất này.

**Ê-sai 55:8-13:** Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối ta chẳng phải đường lối các người. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Và, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Khi Lời của Đức Chúa Trời được phán ra từ miệng của Ngài, thì Lời đó sẽ như mưa và tuyết rơi xuống và thấm vào trong đất để làm trọn công việc mà Đức Chúa Trời đã sai khiến, đó là làm cho đất được phục hồi lại, để cung cấp sự sống cho hết thảy mọi thứ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép được sống trên đất ấy, như các loại cây cối mà Đức Chúa Trời đã tạo nên để phục vụ cho sự sống của loài người ở trên đất này. Như vậy, mọi sự thuộc về sự sống trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ được ban cho đất để phục hồi sự sống cho đất và đó cũng là nguyên tắc của việc Đức Chúa Trời ban Lời của Ngài cho loài người, ấy là để tu bổ, sửa chữa, phục hồi sức lực, duy trì sự sống và nâng đỡ mọi sự thuộc về sự sống của những người nào tin và tiếp nhận lấy Lời Đức Chúa Trời cho sự sống mình.

Mục đích Đức Chúa Trời phán Lời của Ngài ra ấy là để ban sinh lực, phục hồi sự sống, trang bị sức sống và bảo vệ sự sống cho loài người xác thịt và đem tâm linh loài người trở về với Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jê-sus đã phán với các môn đồ của Ngài về nguyên tắc này như sau:

**Giăng 12:24-25:** Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, nếu hạt giống lúa mì kia, chẳng chết sau khi gieo xuống đất, thì cứ ở một mình; nhưng nếu chết đi, thì kết quả được nhiều. Ai yêu sự sống mình thì sẽ mất đi, ai ghét sự sống mình trong đời này thì sẽ giữ lại đến sự sống đời đời.

Đức Chúa Jê-sus đã phán về chính Ngài, là Lời Đức Chúa Trời, có nhiệm vụ ban sự sống mà Đức Chúa Cha đã đặt ở trong Lời của Ngài cho những người nào tiếp nhận Ngài làm Cứu Chúa của cuộc đời mình, nhưng không phải là việc người ta làm thủ tục của sự cầu nguyện tiếp nhận Chúa Jê-sus làm Đấng cứu chuộc mình như những người truyền giáo hay làm khi hướng dẫn người mới tin Chúa, nhưng là sự nhìn vào và tin những sự đã xảy ra trên chính chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Đức Chúa Jê-sus đã phán về lễ thật này như sau:

**Giăng 6:37-40:** Phàm những kẻ Cha cho ta sẽ đến cùng ta, kẻ đến cùng ta thì ta không bỏ ra ngoài đâu. Vì ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai ta đến. Và, ý muốn của Đấng đã sai ta đến là hề sự gì Ngài đã ban cho ta, thì ta chớ làm mất, nhưng ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn ta, ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt.

Đức Chúa Jê-sus muốn hết thảy những người đã tin Ngài và sẽ tin Ngài hãy nhìn vào Ngài trong tất cả mọi sự mà Lời Chúa đã chép về Ngài sống và hành động trên đất này, để hiểu rõ ý nghĩa của những sự mà Ngài đã làm, vì mọi sự mà Chúa Jê-sus đã làm đó đều cùng một ý nghĩa, đó là Ngài là con đường, là phương pháp, là cách thức mà hết thảy những người nào muốn được hưởng sự sống lại và sự sống đời đời thì phải làm theo Ngài, trong sự hiểu biết, chứ không phải là làm theo như một thủ tục của tôn giáo.

Tại trên thập tự giá, dường như Đức Chúa Cha đã ngoảnh mặt khỏi Con Ngài, như Lời Chúa đã chép:

**Ê-sai 53:10:** Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội, người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay người được thành vượng.

Để thu được một trăm hạt lúa mì, nhà nông phải hy sinh một hạt lúa mì giống, như Chúa Jê-sus đã phán. Cũng một lễ ấy, để cứu chuộc cả nhân loại, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hy sinh Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ, theo luật pháp công bình của Ngài, là điều mà Đức Giê-hô-va đã thử Áp-ra-ham khi Ngài phán với Áp-ra-ham dâng Y-sác, là con một của người để làm của lễ thiêu dâng lên cho Ngài.

Trong Nước Thiên đàng, sự vâng lời chính là của tế lễ thật đối với Đức Chúa Trời, vì thế cho nên khi Áp-ra-ham vâng lời Đức Giê-hô-va mà trói Y-sác, con một yêu dấu của mình và đặt con đó nơi bàn thờ dâng của lễ thiêu và khi Áp-ra-ham giơ dao lên để giết Y-sác làm của lễ thiêu dâng cho Đức Giê-hô-va, thì hành

động đó đã được Đức Giê-hô-va chấp nhận, như Y-sác đã được dâng lên cho Ngài vậy.

Cũng một lễ đó, tại trên thập tự giá, Thần của Đức Giê-hô-va rời khỏi Chúa Jê-sus, vì lúc đó, Chúa Jê-sus đã gánh hết thảy tội lỗi của loài người và như vậy, dù Đức Chúa Jê-sus không công nhận mình là kẻ có tội như các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem đã vu cáo Ngài và gán tội Ngài cùng hết thảy mọi người đã có mặt tại thành Giê-ru-sa-lem vào thời điểm đó, không có một người nào minh oan cho Ngài hay là lên tiếng bênh vực Ngài. Từ trên trời cao, Đức Chúa Cha cũng không hề phán một tiếng nào để bênh vực Con Ngài, dù Ngài có toàn quyền làm như vậy. Điều đó rất mâu thuẫn, vì sự im lặng của Đức Chúa Jê-sus cũng như sự im lặng của Đức Chúa Cha là sự mưu luận cao quá sự hiểu biết của các tạo vật, nên ma quỷ không thể ngờ rằng, chúng đã mắc phải sự mưu luận của Đức Chúa Trời.

**Thi-Thiên 10:1-18:** Đức Giê-hô-va ôi! vì cớ gì Ngài đứng xa, lúc gian truân tại sao Ngài ẩn mình đi? Kẻ ác, vì lòng kiêu ngạo, hăm hở rượt theo người khốn cùng; Nguyện chúng nó phải mắc trong mưu chước mình đã toan. Vì kẻ ác tự khoe về lòng dục mình; Kẻ tham của từ bỏ Đức Giê-hô-va, và khinh dể Ngài. Kẻ ác bộ mặt kiêu ngạo mà rằng: Ngài sẽ không hề hạch hỏi. Chẳng có Đức Chúa Trời: kia là tư tưởng của hắn. Các đường hắn đều may mắn luôn luôn; Sự đoán xét của Chúa cao quá, mắt hắn chẳng thấy được; Hắn chê hết thảy kẻ thù nghịch mình. Hắn nghĩ rằng: Ta sẽ chẳng lay động; Ta sẽ không bị tai họa gì đến đời đời. Miệng hắn đầy sự nguyện rửa, sự giả dối, và sự gian lận; Dưới lưỡi nó chỉ có sự khuấy khỏa và gian ác. Hắn ngồi nơi rình rập của làng, giết kẻ vô tội trong nơi ẩn khuất; Con mắt hắn dòm hành người khốn khổ. Hắn phục trong nơi kín đáo như sư tử trong hang nó; Hắn rình rập đặng bắt người khốn cùng; Khi hắn kéo kẻ khốn cùng vào lưới mình, thì đã bắt được nó rồi. Hắn chum hum, và cúi xuống, Kẻ khốn khổ sa vào vấu hắn. Hắn nghĩ rằng: Đức Chúa Trời quên rồi, Ngài đã ẩn mặt, sẽ không hề xem xét. Đức Giê-hô-va ôi! xin hãy chỗi dậy; Hỡi Đức Chúa Trời, hãy giơ tay Ngài lên; Chớ quên kẻ khốn cùng. Vì cớ sao kẻ ác khinh dể Đức Chúa Trời, và nghĩ rằng: Chúa sẽ chẳng hề hạch hỏi? Chúa đã thấy rồi; vì Chúa xem xét sự bạo tàn và sự độc hại, để lấy chính tay Chúa mà báo trả lại; Còn kẻ khốn khổ phó mình cho Chúa; Chúa là Đấng giúp đỡ kẻ mồ côi. Hãy bẻ gãy cánh tay kẻ ác, và tra tìm sự gian ác của kẻ dữ cho đến không còn thấy gì nữa. Đức Giê-hô-va làm Vua đến đời đời vô cùng; Các ngoại bang bị diệt mất khỏi đất của Ngài. Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã nghe lời ước ao của kẻ hiền từ; Khiến lòng họ được vững bền, và cũng đã lắng tai nghe, đặng xét công bình việc kẻ mồ côi và người bị hà hiếp, hầu cho loài người, vốn bởi đất mà ra, không còn làm cho sợ hãi nữa.

**Thi-Thiên 22:1:** Đức Chúa Trời tôi ôi! Đức Chúa Trời tôi ôi! sao Ngài lia bỏ tôi? Nhân sao Ngài đứng xa, không giúp đỡ tôi, và chẳng nghe lời rên siết tôi?

Không phải tình cờ hay ngẫu nhiên mà Đức Chúa Jê-sus phải chịu cực hình từ giờ thứ sáu cho tới giờ chín trên thập tự giá, nhưng mọi sự đã được xảy ra đều thuộc về sự khôn ngoan và mưu luận của Đức Chúa Trời trong sự cứu chuộc của Đức Chúa Jê-sus Christ đối với những người xứng đáng được hưởng giá cứu chuộc này, dầu vậy, như Đức Chúa Jê-sus đã phán trước khi Ngài bị người ta bắt và đóng đinh Ngài trên thập tự giá, rằng: **Song khi Con người đến, há sẽ thấy đức tin trên mặt đất chẳng?** (Lu-ca 18:8b).

Thời gian Đức Chúa Jê-sus chịu thương khó trên thập tự giá cũng là bóng về thời gian Ngài phải chịu đựng đối với thân thể của Ngài, tức là với Hội-Thánh hữu hình của Ngài trên đất này.

Số sáu (6) là biểu tượng về loài người xác thịt, còn số chín (9) là con số đích cuối cùng của các tạo vật.

Từ giờ thứ sáu tới giờ thứ chín là nói về sự thương khó mà Đức Chúa Jê-sus phải chịu là giá của sự cứu chuộc không chỉ nói về giá trị mà còn nói đến thời gian trọn vẹn dành cho những người được cứu chuộc bởi Đức Chúa Jê-sus Christ, kể từ khi một người tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ là Chúa của cuộc đời mình cho tới khi người ấy nhờ giá cứu chuộc đó mà được trở nên trọn lành theo tiêu chuẩn của giá cứu chuộc đó.

**Phi-líp 3:8-14:** Tôi cũng coi hết thảy mọi sự như là sự lỗ, vì sự nhận biết Đức Chúa Jê-sus Christ là quý hơn hết, Ngài là Chúa tôi, và tôi vì Ngài mà liều bỏ mọi điều lợi đó. Thật, tôi xem những điều đó như rơm rác, hầu cho được Đấng Christ và được ở trong Ngài, được sự công bình, không phải công bình của tôi bởi luật pháp mà đến, bèn là bởi tin đến Đấng Christ mà được, tức là công bình đến bởi Đức Chúa Trời và đã lập lên trên đức tin; cho đến nỗi tôi được biết Ngài, và quyền phép sự sống lại của Ngài, và sự thông công thương khó của Ngài, làm cho tôi nên giống như Ngài trong sự chết Ngài, mong cho tôi được đến sự sống lại từ trong kẻ chết. Ấy không phải tôi đã giựt giải rồi, hay là đã đến nơi trọn lành rồi đâu, nhưng tôi đang chạy hầu cho giựt được, vì chính tôi đã được Đức Chúa Jê-sus Christ giựt lấy rồi. Hỡi Anh

em, về phần tôi, tôi không tưởng rằng đã đạt đến mục đích, nhưng tôi cứ làm một điều: quên lửng sự ở đằng sau, mà bươn theo sự ở đằng trước, tôi nhắm mục đích mà chạy, để giạt giải về sự kêu gọi trên trời của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jêsus Christ.

Từ giờ thứ 6, là từ khi một người vốn là một tội nhân, sống theo xác thịt hay chết của người ấy cho đến khi người được trưởng thành và được công nhận là môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, mà số 9 chính là tiêu chuẩn cuối cùng mà mọi người tin Chúa phải đạt đến.

Từ thiên đàng, qua sứ đồ Giăng mà Đức Chúa Jêsus Christ đã gửi thư cho các Hội-Thánh của Ngài ở trên đất này, để nhắc nhở, cảnh báo, khích lệ, dạy dỗ, phải vâng theo các mạng lệnh của Ngài. Điều đó cũng chính là sự thương khó của Đức Chúa Jêsus Christ, cho đến khi Hội-Thánh của Ngài được đón về thiên đàng.

**Khải huyền 3:14-22:** **Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Nầy là lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cột rẽ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của người; người không lạnh cũng không nóng. Ước gì người lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì người hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên ta sẽ nhả người ra khỏi miệng ta. Và, người nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song người không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lóa lổ. Ta khuyên người hãy mua vàng thử lửa của ta, hầu cho người trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho người được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng người khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt đặng thoa mắt người, hầu cho người thấy được. Phàm những kẻ ta yêu thì ta quở trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Nầy, ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng ta mà mở cửa cho, thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với ta. Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngai ta, như chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta trên ngai Ngài. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!**

Khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ còn hoạt động trên đất này, thì Danh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ chịu sự ảnh hưởng trực tiếp bởi Hội-Thánh và những người tin Chúa. Nếu Hội-Thánh tiếp nhận, vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, y như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy, thì Hội-Thánh sẽ đẩy đẩy sự vinh hiển và Danh Đức Chúa Jêsus Christ sẽ được vinh hiển bởi Hội-Thánh của Ngài. Cũng một lẽ ấy, nếu các tổ chức mang danh là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ nhưng không để cho Thánh-Linh của Đấng Christ cai trị, thì quyền phép của Nước Đức Chúa Trời và của Đức Thánh-Linh sẽ bị hãm ép bởi những người tin Chúa nhưng không thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ, thì như vậy, Danh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ không được vinh hiển, như Lời Chúa có chép:

**Hê-bơ-rơ 6:1-8:** **Ấy vậy, chúng ta phải bỏ qua các điều sơ học về Tin Lành của Đấng Christ, mà tấn tới sự trọn lành, chớ nên lập lại nền nữa, tức là: từ bỏ các việc chết, tin Đức Chúa Trời, sự dạy về phép báp têm, phép đặt tay, sự kẻ chết sống lại, sự phán xét đời đời. Ví bằng Đức Chúa Trời cho phép, thì chúng ta sẽ làm điều đó. Vì chúng những kẻ đã được soi sáng một lần, đã ném sự ban cho từ trên trời, dự phần về Đức Thánh Linh, ném đạo lành Đức Chúa Trời, và quyền phép của đời sau, nếu lại vấp ngã, thì không thể khiến họ lại ăn năn nữa, vì họ đóng đinh Con Đức Chúa Trời trên thập tự giá cho mình một lần nữa, làm cho Ngài sủ nhục tổ tường. Và, một đám đất nhờ mưa đượm nhuần mà sanh cây cỏ có ích cho người cày cấy, thì đất đó hưởng phần phước lành của Đức Chúa Trời. Nhưng đất nào chỉ sanh ra những cỏ rạ, gai góc, thì bị bỏ, và hầu bị rửa, cuối cùng phải bị đốt.**

Thời gian Đức Chúa Jêsus Christ phải chịu thương khó không chỉ dừng lại từ giờ thứ sáu đến giờ thứ chín trên thập tự giá, nhưng trong thời gian thuộc linh thì sự thương khó đó còn kéo dài tới khi Hội-Thánh thật của Ngài được đón về thiên đàng, vì trước khi chịu thập tự giá, Đức Chúa Jêsus đã cầu xin Đức Chúa Cha làm cho những người sẽ thuộc về Hội-Thánh của Ngài trên đất này và lời cầu nguyện đó chính là sự thương khó thật của Đức Chúa Jêsus Christ đối với Hội-Thánh, được gọi là thân thể của Ngài vậy.

**Giăng 17:11-26:** **Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy đầy sự vui mừng của Con. Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho**

khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đừng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Thập tự giá là biểu tượng của Luật pháp và khi nói đến Luật pháp của Đức Chúa Trời là nói đến con đường cứu rỗi loài người, mà con đường này không phải chỉ dành cho người ta đi trên đó cho tới đích cuối cùng là thiên đàng, mà chính con đường đó là quyền phép và là tiêu chuẩn thánh của Nước Đức Chúa Trời sẽ trực tiếp hành động biến đổi bản tánh và sự sống của những người nào bước đi trên con đường đó.

Ê-sai 35:1-10: Đồng vắng và đất khô hạn sẽ vui vẻ; nơi sa mạc sẽ mừng rỡ, và trở hoa như bông hường. Nó trở hoa nhiều và vui mừng, cất tiếng hát hân hỷ. Sự vinh hiển của Li-ban cùng sự tốt đẹp của Cạt-mên và Sa-rôn sẽ được ban cho nó. Chúng sẽ thấy sự vinh hiển Đức Giê-hô-va, và sự tốt đẹp của Đức Chúa Trời chúng ta. Hãy làm cho mạnh những tay yếu đuối, làm cho vững những gối run en! Hãy bảo những kẻ có lòng sợ hãi rằng: Khá vững lòng, đừng sợ nữa! Đây này, Đức Chúa Trời các ngươi sẽ lấy sự báo thù mà đến, tức là sự báo trả của Đức Chúa Trời. Chính Ngài sẽ đến và cứu các ngươi! Bấy giờ, những kẻ mù sẽ mở mắt, những kẻ điếc sẽ rộng tai. Bấy giờ, kẻ què sẽ nhảy như con nai, lưỡi kẻ câm sẽ hát. Vì có những dòng nước trào lên trong đồng vắng, và những suối chảy ra trong nơi sa mạc. Cát nóng sẽ biến ra hồ, ruộng khô sẽ biến thành suối nước. Hang chó đồng đã ở sẽ trở nên vùng sậy và lau. Tại đó sẽ có một đường cái, và một lối gọi là đường thánh. Kẻ nào ô uế sẽ không được đi qua; song nó sẽ dành cho những người được chuộc. Ai đi trong đường đó, dầu khờ dại cũng không lầm lạc. Trên đường đó không có sư tử, không có một thú dữ nào lên; chẳng ai gặp nó ở đó. Song những kẻ được chuộc sẽ bước đi đường ấy, những kẻ Đức Giê-hô-va đã chuộc sẽ về, ca hát mà đến Si-ôn; sự vui vẻ vô cùng sẽ ở trên đầu họ. Họ sẽ được sự vui vẻ mừng rỡ, mà sự buồn bực than vãn sẽ trốn đi.

2 Cô-rinh-tô 4:1-18: Vậy nên, chúng tôi nhờ sự thương xót đã ban cho, mà được chức vụ này, thì chúng tôi chẳng ngã lòng; nhưng chúng tôi từ bỏ mọi điều hổ thẹn giấu kín. Chúng tôi chẳng theo sự dối gạt, và chẳng giả mạo lời Đức Chúa Trời, nhưng trước mặt Đức Chúa Trời chúng tôi tỏ bày lễ thật, khiến lương tâm mọi người cho chúng tôi là đáng chuộc. Nếu Tin Lành của chúng tôi còn che khuất, là chỉ che khuất cho những kẻ hư mất, cho những kẻ chẳng tin mà chúa đời này đã làm mù lòng họ, hầu cho họ không trông thấy sự vinh hiển chói lọi của Tin Lành Đấng Christ, là ảnh tượng của Đức Chúa Trời. Vả, chúng tôi chẳng rao giảng chính mình chúng tôi, nhưng rao giảng Đức Chúa Jê-sus Christ, tức là Chúa; và vì tình yêu mến Đức Chúa Jê-sus mà chúng tôi xưng mình là tôi tớ của anh em. Vì Đức Chúa Trời, là Đấng có phán: Sự sáng phải soi từ trong sự tối tăm! đã làm cho sự sáng Ngài chói lòa trong lòng chúng tôi, đừng sự thông biết về vinh hiển Đức Chúa Trời soi sáng nơi mặt Đức Chúa Jê-sus Christ. Nhưng chúng tôi dựng của quý này trong chậu bằng đất, hầu cho tỏ quyền phép lớn dường ấy là bởi Đức Chúa Trời mà ra, chớ chẳng phải bởi chúng tôi. Chúng tôi bị ép đủ cách, nhưng không đến cùng; bị túng thế nhưng không ngã lòng; bị bắt bớ, nhưng không đến bỏ; bị đánh đập, nhưng không đến chết mất. Chúng tôi thường mang sự chết của Đức Chúa Jê-sus trong thân thể mình, hầu cho sự sống của Đức Chúa Jê-sus cũng tỏ ra trong thân thể chúng tôi. Bởi chúng tôi là kẻ sống, vì cố Đức Chúa Jê-sus mà hằng bị nộp cho sự chết, hầu cho sự sống của Đức Chúa Jê-sus cũng được tỏ ra trong xác thịt hay chết của chúng tôi; vậy thì sự chết làm trong chúng tôi, còn sự sống trong anh em. Vì chúng tôi có đồng một lòng tin, y như lời Kinh Thánh rằng: Ta đã tin, cho nên ta nói, cũng vậy, chúng tôi tin, cho nên mới nói, vì biết rằng Đấng đã khiến Đức Chúa Jê-sus sống lại, cũng sẽ làm cho chúng tôi sống lại với Đức Chúa Jê-sus, và làm cho

chúng tôi ứng hầu với anh em trước mặt Ngài. Bởi chúng mọi điều đó xảy đến vì cố anh em, hầu cho ân điển rải ra cách dư dật, khiến sự tạ ơn nơi nhiều người hơn cũng dư dật, mà thêm vinh hiển cho Đức Chúa Trời. Vậy nên chúng ta chẳng ngã lòng, dầu người bề ngoài hư nát, nhưng người bề trong cứ đổi mới càng ngày càng hơn. Vì sự hoạn nạn nhẹ và tạm của chúng ta sanh cho chúng ta sự vinh hiển cao trọng đời đời, vô lượng, vô biên, bởi chúng ta chẳng chăm sự thấy được, nhưng chăm sự không thấy được; vì những sự thấy được chỉ là tạm thời, mà sự không thấy được là đời đời không cùng vậy.

Giá trị của thập tự giá là cao quý, vì đó là ý tưởng bình an của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dành cho loài người và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không muốn loài người sợ hãi thập tự giá nhưng là yêu mến thập tự giá, bởi vì thập tự giá là công cụ duy nhất, phương pháp duy nhất và con đường duy nhất để loài người nhờ cậy mà được phục hồi quyền làm con cái Đức Chúa Trời. Chính vì giá trị cao quý đó mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã chịu thập tự giá đó từ giờ thứ sáu cho tới giờ thứ chín, hay có thể nói là Đức Chúa Jê-sus Christ đã để cho ý của Đức Chúa Cha được nên cả về tiêu chuẩn của Luật pháp và thời gian hoàn tất yêu cầu của Luật pháp nữa, mà sự hiện diện của Đức Chúa Jê-sus Christ trên thập tự giá chính là sự bảo lãnh của Chúa Jê-sus cách trọn vẹn cả về tiêu chuẩn và thời gian của Luật pháp cần phải có cho sự cứu chuộc được hoàn thành vậy.

Ê-phê-sô 2:14-22: **Vi, ấy chính Ngài là sự hòa hiệp của chúng ta; Ngài đã hiệp cả hai lại làm một, phá đổ bức tường ngăn cách, là sự thù nghịch đã phân rẽ ra, bởi vì Ngài đã đem thân mình mà trừ bỏ luật pháp của các điều răn chép thành điều lệ. Như vậy, khi làm cho hòa nhau, Ngài muốn lấy cả hai lập nên một người mới trong Ngài, và vì bởi thập tự giá Ngài đã làm cho sự thù nghịch tiêu diệt, nên nhờ thập tự giá đó Ngài khiến cả hai hiệp thành một thể, mà làm hòa thuận với Đức Chúa Trời. Ngài lại đã đến rao truyền sự hòa bình cho anh em là kẻ ở xa, và sự hòa bình cho kẻ ở gần. Vì ấy là nhờ Ngài mà chúng ta cả hai đều được phép đến gần Đức Chúa Cha, đồng trong một Thánh Linh. Đường ấy anh em chẳng phải là người ngoại, cũng chẳng phải là kẻ ở trọ nữa, nhưng là người đồng quốc với các thánh đồ, và là người nhà của Đức Chúa Trời. Anh em đã được dựng lên trên nền của các sứ đồ cùng các đấng tiên tri, chính Đức Chúa Jê-sus Christ là đá góc nhà, cả cái nhà đã dựng lên trên đá đó, sắp đặt cách hẵn hoi, để làm nên một đền thờ thánh trong Chúa. Ấy, anh em cũng nhờ Ngài mà được dự phần vào nhà đó, đặng trở nên nhà ở của Đức Chúa Trời trong Thánh Linh.**

Đức Chúa Jê-sus Christ là Con một Đức Chúa Trời, Ngài biết rõ mọi sự thuộc về Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời vì thế cho nên Ngài đã lấy sự thông biết về Luật pháp đó mà vui lòng chịu thập tự giá, hầu cho bởi đức tin và sự vâng phục trọn vẹn của Ngài tại trên thập tự giá mà khiến cho muôn vật được hoà thuận lại với Đức Chúa Trời và Chúa Jê-sus biết rõ thời gian của sự thương khó, là giá cứu chuộc cần phải trả đủ cách trọn vẹn cho sự cứu chuộc được trọn vẹn.

Cô-lô-se 1:12-20: **Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng; Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chúng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đẩy dẩy của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời.**

Giăng 19:28-30: **Sau đó, Đức Chúa Jê-sus biết mọi việc đã được trọn rồi, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm, thì phán rằng: Ta khát. Tại đó, có một cái bình đựng đầy giấm. Vậy, họ lấy một miếng bông đá thấm đầy giấm, buộc vào cây ngưu tất đưa kẻ miệng Ngài. Khi Đức Chúa Jê-sus chịu lấy giấm ấy rồi, bèn phán rằng: Mọi việc đã được trọn; rồi Ngài gục đầu mà trút linh hồn.**

Một trong những sự thuộc về cực hình đối với thân thể của những người bị treo trên thập tự giá phải chịu ngoài sự đau đớn về thể xác ra, đó là sự khát nước, thế nhưng những người thi hành án sẽ không cho kẻ bị tử hình uống nước, nhưng thay vào đó thì người ta sẽ đưa giấm. *Tại sao?*

Mục đích của công việc đó là khiến kẻ bị tử hình chết nhanh hơn và cũng là sự trừng phạt kẻ phạm tội nữa.

Đức Chúa Jêsus nhận biết thời gian mà Ngài phải chịu cho đủ giá cứu chuộc theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, nên Ngài quyết định chấm dứt thời gian đó bằng việc Ngài chịu lấy giấm mà người ta sẽ đưa cho khi Ngài yêu cầu.

Thời gian, nhiệt độ dưới ánh mặt trời thiêu đốt, sự đau đớn, sự chảy máu khiến thân thể của kẻ bị đóng đinh trên cây thập tự bị suy kiệt nhanh và dấu hiệu của sự suy kiệt đó được tỏ ra qua sự khát nước trong tất cả những trường hợp bị thương có chảy máu, vì thế cho nên đối với những người bị thương trong chiến tranh, người ta thường hạn chế cho thương binh uống nước, thay vào đó là uống chút rượu nếu có.

Khát là dấu hiệu của sự thiếu hụt nước trong thân thể, lưỡi và niêm mạc miệng sẽ khô, nhưng điều nguy hiểm nhất là người ta không thể bù nước cho hệ thống máu trong cơ thể của người đó, trong khi sự khát sẽ khiến người ta quên sự nguy hiểm của mạng sống mình nếu người ta uống nước. Cơ thể của người đó sẽ chết nhanh hơn khi người ta uống nước, vì bộ máy tiêu hoá sẽ hoạt động trong khi hệ thống máu đã thiếu hụt nước khiến cho dòng máu bị cô đặc lại và quả tim đã suy kiệt không thể hoạt động như lúc bình thường được nữa. Khi người uống giấm, thành phần hoá học của giấm là Acid Acetic, độ chua của giấm sẽ kích thích rất mạnh lên trung tâm thần kinh gây co thắt các tuyến nước bọt nơi miệng của người ta gây đau đớn kinh khủng, thậm chí có thể gây choáng hoặc có thể gây ngừng tim bởi mùi của giấm cộng với độ chua gây co thắt tuyến nước bọt và gây kích thích tác động tới sự co thắt của phế quản gây sặc hoặc có thể khiến người ấy ngừng thở.

Sự ác của việc cho người ta uống giấm đang khi khát đó là, thay vì bù nước cho mội cơ thể đang bị thiếu hụt nước nghiêm trọng, người ta lại sử dụng sự kích thích bất cơ thể của người đó tiết nước miếng của người ấy ra trong khi cơ thể người ấy không còn nước để mà tiết ra nữa, tạo nên một cơn khủng hoảng co thắt cực kỳ đau đớn, gây choáng và tử vong nhanh hơn.

Chúng ta hãy chú ý Lời Chúa chép trong Giăng 19 câu 28: **Sau đó, Đức Chúa Jêsus biết mọi việc đã được trọn rồi, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm, thì phán rằng: Ta khát.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: <sup>28</sup>After<sup>G3326</sup> this<sup>G5124</sup>, Jesus<sup>G2424</sup> knowing<sup>G1492</sup> that all<sup>G3956</sup> things were now<sup>G2235</sup> accomplished<sup>G5055</sup>, that the scripture<sup>G1124</sup> might be fulfilled<sup>G5048</sup>, saith<sup>G3004</sup>, I thirst<sup>G1372</sup>.

Chữ được trọn - accomplished<sup>G5055</sup> chép trong câu 28 này, đó là chữ τελέω - teleo, số 5055 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *kết thúc, hoàn tất, đã thi hành, đã làm xong, đã làm cho thoả mãn, đã trả xong món nợ, đã làm xong công việc được giao;*

Đức Chúa Jêsus biết rõ công việc mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài, vì chính Ngài là Đấng mà Đức Chúa Cha đã dùng để ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên cũng như tạo nên muôn vật, vì Ngài là thợ cái của Đức Giê-Hô-Va. Đức Chúa Jêsus biết rõ mọi sự thuộc về sự cứu chuộc này, từ giá phải trả, thời gian phải hoàn thành cùng mọi yêu cầu của luật pháp đối với sự cứu chuộc từ thân thể xác thịt đến sự cứu chuộc linh hồn người ta, nên trước khi bị người ta bắt và đóng đinh trên cây thập tự, Đức Chúa Jêsus đã phán dạy các môn đồ của Ngài biết công việc của Ngài và Ngài cũng cho họ biết thời gian Ngài sẽ sống lại nữa.

**Giăng 6:37-40: Phàm những kẻ Cha cho ta sẽ đến cùng ta, kẻ đến cùng ta thì ta không bỏ ra ngoài đâu. Vì ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai ta đến. Và, ý muốn của Đấng đã sai ta đến là hề sự gì Ngài đã ban cho ta, thì ta chớ làm mất, nhưng ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn ta, ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt.**

**Giăng 14:19-20: Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người.**

Trên thập tự giá, vào giờ thứ chín của ngày Sa-bát đó, ngày 6 tháng Tư (Nisan) năm 32 A.D. Chúa Jêsus biết mọi việc mà Đức Chúa Cha đã giao cho Ngài làm (*công việc đó là hoàn thành giá cứu chuộc nhân loại cho Đức Chúa Trời*) đã xong, thì Ngài kêu khát và Chúa Jêsus biết rõ người ta sẽ đưa giấm cho Ngài thay vì đưa nước, nên khi người ta đưa giấm cho Ngài, Chúa Jêsus nhận lấy giấm đó, rồi Ngài trút linh hồn.

**Giăng 19:29-30: Tại đó, có một cái bình đựng đầy giấm. Vậy, họ lấy một miếng bông đá thấm đầy giấm, buộc vào cây ngưi tấ đưa kẻ miệng Ngài. Khi Đức Chúa Jêsus chịu lấy giấm ấy rồi, bèn phán rằng: Mọi việc đã được trọn; rồi Ngài gục đầu mà trút linh hồn.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: <sup>29</sup>Now<sup>G3767</sup> there was set<sup>G2749</sup> a vessel<sup>G4632</sup> full<sup>G3324</sup> of

vinegar<sup>G3690</sup>: and they filled<sup>G4130</sup> a sponge<sup>G4699</sup> with vinegar<sup>G3690</sup>, and put<sup>G4060</sup> it upon hyssop<sup>G5301</sup>, and put<sup>G4374</sup> it to his mouth<sup>G4750</sup>. 30 When<sup>G3753</sup> Jesus<sup>G2424</sup> therefore<sup>G3767</sup> had received<sup>G2983</sup> the vinegar<sup>G3690</sup>, he said<sup>G2036</sup>, It is finished<sup>G5055</sup>: and he bowed<sup>G2827</sup> his head<sup>G2776</sup>, and gave<sup>G3860</sup> up the ghost<sup>G4151</sup>.

Chữ **được trọn** - finished<sup>G5055</sup> chép trong câu 30 trên, cũng là chữ **được trọn** chép trong câu 28, đó là chữ ΤΕΛΕΩ - teleo, số 5055 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *kết thúc, hoàn tất, đã thi hành, đã làm xong, đã làm cho thoả mãn, đã trả xong món nợ, đã làm xong công việc được giao;*

Hai chữ **được trọn** chép trong Giảng 19 câu 28 và câu 30 đều mang ý nghĩa về công việc mà Đức Chúa Jêsus đã được Đức Chúa Cha giao cho làm và công việc của Đức Chúa Jêsus đã làm đó là hoàn thành giá cứu chuộc nhân loại, làm chứng cho Lễ thật, trở thành con đường dẫn loài người trở về với Đức Chúa Cha trên thiên đàng, như chính Ngài đã phán:

Giăng 14:6: **Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lễ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha.**

Giăng 17:4: **Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm.**

Một ngày trái đất còn và loài người còn được sanh ra trên đất này, thì con đường cứu rỗi này vẫn còn, như Lời của Đức Giê-hô-va đã được chép xuống:

Sáng thế ký 8:22: **Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.**

Lời của Đức Chúa Trời được chép xuống trong Kinh-Thánh rất rõ ràng, nhưng bọn người không bởi cửa mà nhảy vào chuồng chiên của Đức Chúa Jêsus Christ đã bẻ queo đi mà nói với những người tin Chúa mà không có lòng tin kính Chúa, không chịu dò xem Kinh-Thánh để nhận biết ý Chúa, rằng: *điều mà loài người xác thịt yếu đuối, hay chết và bất toàn không thể làm nổi, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi, ấy là Ngài đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ làm trọn cho chúng ta rồi, vì tại trên thập tự giá, Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: Mọi việc đã được trọn;*

Bọn người đó sẽ phải đối diện với toà án của Đấng Christ, vì họ là quân trộm cướp và nơi ở đời đời của bọn người bị Lời Chúa phán xét là quân trộm cướp đó sẽ là nơi có khóc lóc và nghiêng rãng. Bọn người đó bắt chước giọng và lời của những kẻ mà họ gọi là thầy dạy mình, tấn phong mình mà nói rằng, Đức Chúa Jêsus đã phán về việc Ngài đến thế gian này, đó là:

Ma-thi-ơ 5:17-19: **Các người đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.**

Chữ **làm cho trọn** - to fulfil<sup>G4137</sup> chép trong câu 17 trên, đó là chữ πληροώ - pleroo, số 4137 ra từ chữ πλήρης - pleres, số 4134 và chữ πλήθω - pletho, số 4130 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *làm cho được đầy đầy, tìm được địa vị xứng đáng, làm cho được truyền đi khắp nơi, làm cho có tác dụng, làm cho thoả mãn nhu cầu, làm cho được chấp hành, làm cho được giảng ra cách đầy đủ, cách trọn vẹn; trở thành nguồn dự trữ, cung cấp;*

Chữ **được trọn** - be fulfilled<sup>G1096</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ γίνωμαι - ginomai, số 1096 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *được trở nên như ý đã định; hết thấy mọi sự sa ngã được phục hồi trong sự hiệp một; mọi sự được đem đến sự ứng nghiệm; mọi sự được hoàn tất trong sự đã được định trước, đã được chỉ định, đã được ban hành, sẽ được giữ vững, sẽ được rao giảng ra cách đại chúng, sẽ được yêu cầu, sẽ được trình ra, sẽ được nhận nhận lãnh, sẽ được sử dụng, được cùng chia sẻ, được chạm trở kỹ lưỡng;*

Luật pháp của Đức Chúa Trời là hoàn hảo, là Tin-Lành quyền phép để cứu rỗi mọi kẻ tin, như Đức Giê-hô-va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên trong ngày Ngài ban Luật pháp cho họ tại núi Si-nai.

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: **Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và trù mến (trung thành với) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.**

**Lê-vi ký 18:4-5:** Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặn noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Lời của Đức Chúa Trời rất rõ ràng, nhưng bọn người mang danh là thầy thông giáo trong dân Y-sơ-ra-ên đã làm cho Luật pháp của Đức Chúa Trời ra sự nói dối, khiến cho người ta không tôn trọng, không tôn cao, không tin đến và không nhờ cậy Luật pháp của Đức Chúa Trời.

**Giê-rê-mi 8:8-12:** Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, này, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thể nào? Vậy nên, ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rịt vết thương cho con gái dân ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này và chính Ngài đã phán rõ công việc của Ngài, là làm cho Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se đó được vững lập, được người ta yêu mến, được rao giảng ra khắp mọi nơi và chính Luật pháp đó sẽ làm cho ứng nghiệm mọi điều mà Đức Giê-hô-va đã phán và khiến cho loài người sẽ cùng nhau chia sẻ, cùng nhau sử dụng và làm cho những người sa ngã được phục hồi quyền làm con Đức Chúa Trời.

Chính Đức Chúa Jêsus đã kêu gọi hết thảy những người nào nhận biết linh hồn mình đang mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến với Ngài, mang lấy ách của Ngài và học theo Ngài, hầu cho linh hồn họ sẽ được yên nghỉ. Đức Chúa Jêsus đã phán dạy các môn đồ của Ngài về công việc mà Ngài sẽ làm, đó là họ sẽ nhận biết quyền phép của sự sống lại và sự sống đời đời có ở trong Lời của Đức Chúa Trời mà chính Ngài sẽ làm gương cho hết thảy loài người về sự tin cậy hoàn toàn nơi Lời Đức Chúa Trời và Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài biết rằng, nội trong ngày Ngài sẽ sống lại sau ba ngày bị người ta để xác Ngài nơi mồ mả, bấy giờ họ sẽ nhận biết rằng, Thần Linh và Sự Sống có ở trong Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho Ngài sống lại thể nào, thì bất cứ ai tin cậy nơi Danh Ngài mà tiếp nhận, mà vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời thì linh hồn người đó cũng sẽ được sự sống lại như Ngài vậy.

**Ma-thi-ơ 11:28-30:** Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.

**Giăng 14:18-20:** Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người.

**Giăng 15:10-11:** Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Chúng ta đã thấy điều mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán rằng, Ngài sẽ dùng Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ khiến cho Luật pháp của Đức Chúa Trời được vững lập, được loài người yêu chuộng, được rao giảng ra khắp mọi nơi và chính Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ghi tạc Luật pháp đó vào trong lòng và trong trí khôn của những người tin Chúa đã được ứng nghiệm và tiếp tục ứng nghiệm cho tới khi tận thế.

**Giê-rê-mi 31:33:** Đức Giê-hô-va phán: Này là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta.

**Hê-bơ-rơ 8:10:** Chúa lại phán: Này là lời ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó: Ta sẽ để luật pháp ta trong trí họ và ghi tạc vào lòng; Ta sẽ làm Đức Chúa Trời họ, Họ sẽ làm dân ta.

**Hê-bơ-rơ 10:16-18:** Chúa phán: Này là giao ước ta lập với chúng nó sau những ngày đó, Ta sẽ để luật pháp ta vào lòng chúng nó và ghi tạc nơi trí khôn, lại phán: Ta sẽ chẳng còn nhớ đến tội lỗi gian ác của chúng nó nữa. Bởi hễ có sự tha thứ thì không cần dâng của lễ vì tội lỗi nữa.

Sau những ngày đó là sau khi Đức Chúa Jêsus Christ đã hoàn thành giá cứu chuộc nhân loại và sự tha thứ được chép đây là nói về sự đổ huyết của Đức Chúa Jêsus Christ trên thập tự giá làm giá cứu chuộc những người nào nghe đến Danh Ngài mà tin Đức Chúa Trời, thì linh hồn người đó sẽ nhận được sự tha tội.

**Cô-lô-se 1:12-22:** **Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chưng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy dẫy của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời. Còn anh em ngày trước vốn xa cách Đức Chúa Trời, và là thù nghịch cùng Ngài bởi ý tưởng và việc ác mình, nhưng bây giờ Đức Chúa Trời đã nhờ sự chết của Con Ngài chịu lấy trong thân thể của xác thịt mà khiến anh em hòa thuận, đặng làm cho anh em đứng trước mặt Ngài cách thánh sạch không vết, không chỗ trách được; miễn là anh em tin Chúa cách vững vàng không núng, chẳng hề dời khỏi sự trông cậy đã truyền ra bởi đạo Tin Lành mà anh em đã nghe, là đạo được giảng ra giữa mọi vật dựng nên ở dưới trời, và chính tôi, Phao-lô, là kẻ giúp việc của đạo ấy.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán trước về một ngày, dân của Ngài sẽ được làm hoà lại với Ngài, không phải bởi sức riêng của dân Y-sơ-ra-ên hay là bởi của tế lễ mà họ sẽ dâng lên, nhưng bởi Con một Ngài.

**Ê-sai 27:1-13:** **Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va sẽ dùng gươm cứng, lớn, và mạnh mà phạt lê-vi-a-than, là con rắn lẹ làng, phạt lê-vi-a-than là con rắn cong queo; và Ngài sẽ giết con vật lớn dưới biển. Từ ngày đó, các người khá hát bài nói về vườn nho sanh ra rượu nho! Ấy chính ta, Đức Giê-hô-va, là Đấng giữ nó, sẽ chốc chốc tưới nó, và giữ nó đêm ngày, kéo người ta phá hại chẳng. Ta chẳng cảm giận. Mặc ai đem chà chuôm gai gốc mà chống cự cùng ta! Ta sẽ đi đánh chúng nó, đốt chung làm một. Chẳng gì bằng nhờ sức ta, làm hòa với ta, phải, hãy làm hòa với ta! Sau này, Gia-cóp đâm rễ, Y-sơ-ra-ên kết nụ và nở hoa, chắc sẽ ra trái đầy trên mặt đất. Đức Chúa Trời đánh nó há như đánh kẻ đã đánh nó sao? Nó bị giết há như những kẻ giết nó đã bị giết sao? Ấy là Ngài đã tranh nhau với nó cách chừng dối, mà dời nó đi, trong một ngày có gió đông, nó bị đưa đi bởi gió bão của Ngài. Vậy, này là cơ vì sao mà tội Gia-cóp sẽ được tha, và này là quả của sự trừ bỏ tội nó đi: nó sẽ làm cho hết thảy đá của bàn thờ ra như đá vôi bể nát; các hình tượng và các trụ mặt trời sẽ không dựng lên nữa. Vì thành bền vững đã trở nên tiêu điều, nhà ở sẽ bị bỏ và để hoang, dường như đồng vắng. Bò tơ sẽ đến ăn cỏ tại đó, nằm và nhá những nhánh cây. Khi nhánh khô và bị bẻ, đàn bà đến lấy mà nhen lửa. Vì dân này không có trí khôn, nên Đấng đã làm nên nó chẳng thương xót đến, Đấng tạo nên nó chẳng ban ơn cho. Xảy ra trong ngày đó, Đức Giê-hô-va sẽ lung lay từ lòng Sông cái cho đến khe Ê-díp-tô; hỡi con cái Y-sơ-ra-ên, các người đều sẽ bị lượm từng người một! Trong ngày đó, kèn lớn sẽ thổi lên. Bấy giờ những kẻ bị thất lạc trong xứ A-si-ri, và những kẻ bị đày trong đất Ê-díp-tô, sẽ đến thờ lạy trước mặt Đức Giê-hô-va, trên hòn núi thánh, tại Giê-ru-sa-lem.**

*Hết phần 16A.*